BAI HOC HAI PHONG 1SO 9001: 2008

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

Môn học: Kỹ năng đàm phán trong du lịch

Mã môn: NST23021, NST33021

Dùng cho ngành: Văn hoá Du lịch

Khoa phụ trách: Văn hóa Du lịch

THÔNG TIN VỀ CÁC GIẢNG VIÊN CÓ THỂ THAM GIA GIẢNG DẠY MÔN HỌC

1. ThS. Lê Thành Công - Giảng viên cơ hữu

- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ

- Thuộc khoa: Văn hóa du lịch

- Địa chỉ liên hệ: Đại học Dân lập Hải Phòng

- Điện thoại: 0906.004 712 Email: conglt@hpu.edu.vn

THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC

1. Thông tin chung

- Số tín chỉ: 2 tín chỉ
- Các môn học tiên quyết: Nhập môn khoa học du lịch
- Các môn học kế tiếp:
- Các yêu cầu đối với môn học (nếu có):
- Thời gian phân bổ đối với các hoạt động:
- + Nghe giảng lý thuyết: 36 tiết
- + Làm bài tập trên lớp:
- + Thảo luận: 2 tiết
- + Thực hành, thực tập theo nhóm: 5 tiết
- + Tự học, tự nghiên cứu: Theo yêu cầu và sự hướng dẫn của giảng viên.
- + Kiểm tra: 2 tiết

2. Mục tiêu của môn học

- Kiến thức: Trang bị cho sinh viên những kiến thức căn bản nhất về giao tiếp và đàm phán trong kinh doanh du lịch, tổ chức hội họp và thuyết trình.
- Kỹ năng: Rèn luyện cho sinh viên kỹ năng giao tiếp, kỹ năng đàm phán, kỹ năng thuyết trình...
 - Thái độ: Rèn luyện tính tự chủ, tự tin trong hoạt động.

3. Tóm tắt nội dung môn học

Môn học giới thiệu cho sinh viên những kiến thức chung về giao tiếp và các kỹ năng giao tiếp; đàm phán trong kinh doanh du lịch, tổ chức hội họp thuyết trình

4. Học liệu:

- 1. Mai Chánh Cường, *Kỹ năng đàm phán và thuyết trình trong kinh doanh*, NXB Khoa học kỹ thuật, Hà Nội, 2008.
- 2. Dale Carnegie (Mạnh Chương dịch), Đắc nhân tâm, NXB Văn hóa Thông tin, 2003.
- 3. Trịnh Xuân Dũng, Tâm lý học quản trị kinh doanh, NXB Thống kê, 2000.
- 4. Nguyễn Văn Đính, Nguyễn Văn Mạnh, *Tâm lý và nghệ thuật giao tiếp ứng xử trong kinh doanh du lịch*, NXB Thống kê, Hà Nội, 1996.
- 5. Dương Thị Liễu, *Kỹ năng thuyết trình*, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân, 2008.

5. Nội dung và hình thức dạy - học:

NIO! J	Hình thức dạy - học						
Nội dung (Ghi cụ thể theo từng chương, mục, tiểu mục)	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	TH, TN, điền dã	Tự học, tự NC	Kiểm tra	Tổng (tiết)
Chương 1: Giao tiếp và các kỹ	13		1.0				14.0
năng giao tiếp cơ bản							
1.1. Khái quát chung về giao tiếp	2.0						
1.1.1. Khái niệm, vai trò	0.5						
1.1.2. Chức năng	0.5						
1.1.3. Phân loại	1.0						
1.2. Cấu trúc của hoạt động giao tiếp	2.0						
1.2.1. Quá trình truyền thông	0.6						
1.2.2. Quá trình nhận thức	0.6						
1.2.3.Quá trình tác động qua lại trong giao tiếp	0.8						
1.3. Các phương tiện giao tiếp	3.0						
1.3.1. Ngôn ngữ	1.5						
1.3.2. Các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ	1.5						
1.4. Các kỹ năng giao tiếp cơ bản	3.0						
1.4.1. Kỹ năng lắng nghe	0.5						
1.4.2. Kỹ năng đặt câu hỏi	0.5						
1.4.3. Kỹ năng thuyết phục	0.5						
1.4.4. Kỹ năng thuyết trình	0.5						
1.4.5. Kỹ năng đọc và tóm tắt văn bản	0.5						
1.4.6. Kỹ năng viết	0.5						
1.5. Phép lịch sự trong xã giao quốc tế	3.0						
1.5.1. Chào hỏi	0.5						
1.5.2. Bắt tay	0.5						
1.5.3. Giới thiệu làm quen	0.5						
1.5.4. Trao danh thiếp	0.5						
1.5.5. Tiếp khách	0.5						
1.5.6. Cách sử dụng điện thoại	0.2						
1.5.7. Tặng quà	0.3						

Thảo luận		1.0			
Bài kiểm tra số 1				1.0	1.0
Chương 2: Đàm phán trong	13	1.0			14.0
kinh doanh du lịch	13	1.0			14.0
2.1. Khái niêm, nguyên tắc cơ	1.0				
bản của đàm phán	1.0				
2.1.1. Khái niệm	0.5				
2.1.2. Các nguyên tắc	0.5				
2.2.Các yếu tố ảnh hưởng đến					
đàm phán trong kinh doanh du	3.0				
lịch					
2.2.1. Các yếu tố cơ sở	0.5				
2.2.2. Bầu không khí đàm phán	0.5				
2.2.3. Các yếu tố chiến lược	1.0				
2.2.4. Các yếu tố văn hóa	1.0				
2.3. Các kiểu đàm phán	2.0				
2.3.1. Đàm phán theo kiểu mặc	1.0				
cả lập trường	1.0				
2.3.2. Đàm phán theo kiểu	1.0				
nguyên tắc	1.0				
2.4. Kỹ thuật đàm phán trong	2.0				
kinh doanh du lịch	3.0				
2.4.1. Quá trình đàm phán	1.5				
2.4.2. Kỹ thuật đàm phán hợp	1.7				
đồng thương mại	1.5				
2.5. Kinh nghiệm trong giao tiếp	4.0				
đàm phán kinh doanh du lịch	4.0				
2.5.1. Giao tiếp, đàm phán với	1.0				
các đối tác châu Âu	1.0				
2.5.2. Giao tiếp, đàm phán với	10				
các đối tác châu Á	10				
2.5.3. Giao tiếp, đàm phán với	1.0				
các đối tác châu Mỹ	1.0				
2.5.4. Giao tiếp, đàm phán với	1.0				
các đối tác châu Phi	1.0				
Thảo luận		1.0			
Kiểm tra số 2				1.0	1.0
Chương 3: Tổ chức hội họp và	0.0		5.0		140
thuyết trình	9.0		5.0		14.0

3.1. Tổ chức hội nghị và các	2.0				
cuộc họp	2.0				
3.1.1. Khái niệm, mục đích	0.5				
3.1.2. Quy trình	1.0				
3.1.3. Các vai trò trong cuộc họp	0.5				
3.2. Thuyết trình và nghệ thuật	3.0				
thu hút sự chú ý của thính giả	3.0				
3.2.1. Quy trình	1.0				
3.2.2. Nghệ thuật thu hút sự	2.0				
chú ý của thính giả	2.0				
3.3. Kinh nghiệm chiêu đãi và	4.0				
tổ chức chiêu đãi	4.0				
3.3.1. Các loại tiệc thông dụng hiện nay	1.0				
3.3.2. Xử sự của người mời và người được mời	1.0				
3.3.3. Chuẩn bị phòng khách trước khi ăn tiệc	1.0				
3.3.4. Cung cách xử sự nơi bàn tiệc	0.5				
3.3.5. Tráng miệng và kết thúc	0.5				
tiệc	0.5				
Bài thực hành			5.0		
Ôn tập	1.0				1.0
Tổng (tiết)	36.0	2.0	5.0	2.0	45.0

6. Lịch trình tổ chức dạy - học cụ thể:

Tuần	Nội dung	Chi tiết về hình thức tổ chức dạy - học	Nội dung yêu cầu sinh viên phải chuẩn bị trước	Ghi chú
	Chương 1: Giao tiếp và các kỹ năng giao tiếp cơ bản			
Tuần I	1.1.Khái quát chung về giao tiếp1.2. Cấu trúc của hoạt động giao tiếp	Giảng lý thuyết, SV tự nghiên cứu	Đọc trước giáo trình, tài liệu	
Tuần II	1.2. Cấu trúc của hoạt động giao tiếp (tiếp)1.3.Các phương tiện giao tiếp	Giảng lý thuyết, SV tự nghiên cứu	Đọc trước giáo trình, tài liệu	

Tuần III	1.3.Các phương tiện giao	,	Đọc trước giáo trình, tài	
	tiếp (tiếp)	Giảng lý thuyết,	liệu	
	1.4. Các kỹ năng giao tiếp cơ	SV tự nghiên cứu		
	bản			
,	1.4. Các kỹ năng giao tiếp cơ	Giảng lý thuyết,	Đọc trước giáo trình, tài	
Tuần	bản (tiếp)		liệu	
IV	1.5. Phép lịch sự trong xã	SV tự nghiên cứu		
	giao quốc tế	,		
,	1.5. Phép lịch sự trong xã	Giảng lý thuyết,	Đọc trước giáo trình, tài	
Tuần	giao quốc tế (tiếp)	SV tự nghiên cứu	liệu	
V	Thảo luận	Thảo luận		
	Bài kiểm tra			
	Chương 2: Đàm phán			
	trong kinh doanh du lịch			
Tuần	2.1. Khái niêm, nguyên tắc			
VI	cơ bản của đàm phán	Giảng lý thuyết, SV tự nghiên cứu	Đọc trước giáo trình, tài	
V 1	2.2. Các yếu tố ảnh hưởng		liệu	
	đến đàm phán trong kinh	5 v tự ngmen cưu		
	doanh du lịch			
Tuần	2.2. Các yếu tố ảnh hưởng	Giảng lý thuyết,		
	đến đàm phán trong kinh		Đọc trước giáo trình, tài	
VII	doanh du lịch (tiếp)	SV tự nghiên cứu	liệu	
	2.3. Các kiểu đàm phán			
Tuần	2.4. Kỹ thuật đàm phán trong			
VIII	kinh doanh du lịch	Giảng lý thuyết, SV tự nghiên cứu	Đọc trước giáo trình, tài	
Tuần	2.5. Kinh nghiệm trong giao		liệu	
IX	tiếp đàm phán kinh doanh du			
171	lịch			
	2.5. Kinh nghiệm trong giao	Giảng lý thuyết,	Đọc trước giáo trình, tài	
Tuần	tiếp đàm phán kinh doanh du	SV tự nghiên cứu	liệu	
X	lịch (tiếp)			
11	Thảo luận	Thảo luận		
	Kiểm tra số 2			
	Chương 3: Tổ chức hội họp			
	và thuyết trình			
Tuần XI	3.1. Tổ chức hội nghị và các			
	cuộc họp	Giảng lý thuyết,	Đọc trước giáo trình, tài	
	3.2. Thuyết trình và nghệ	SV tự nghiên cứu	liệu	
	thuật thu hút sự chú ý của	o v tů namen can	nçu	
	thính giả			
Tuần		Giảng lý thuyết,	Đọc trước giáo trình, tài	
XII	3.2. Thuyết trình và nghệ	SV tự nghiên cứu	liệu	
	41-1-24 41-12 1-44		· · · · · · · · · · · · · · · · · · ·	

thuật thu hút sự chú ý của QC06-B03

	thính giả (tiếp)			
	3.3. Kinh nghiệm chiêu đãi			
	và tổ chức chiêu đãi			
Tuần XIII	3.3. Kinh nghiệm chiêu đãi và tổ chức chiêu đãi (tiếp)	Giảng lý thuyết, SV tự nghiên cứu	Đọc trước giáo trình, tài liệu	
Tuần XIV	Bài thực hành:	Thực hành		
Tuần	Bài thực hành: (tiếp)	Thực hành		
XV	Ôn tập			

7. Tiêu chí đánh giá nhiệm vụ giảng viên giao cho sinh viên:

- Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ được giao theo đề cương môn học.
- Chuẩn bị tốt nội dung theo sự hướng dẫn của giáo viên

8. Hình thức kiểm tra, đánh giá môn học:

- Đánh giá thường xuyên trên lớp;
- Đánh giá qua bài tập thực hành theo nhóm;
- Hình thức thi tự luận.

9. Các loại điểm kiểm tra và trọng số của từng loại điểm:

- Điểm quá trình: 30% gồm điểm chuyên cần, điểm thảo luận nhóm, báo cáo bài thực hành...
 - Thi hết môn: 70%

10. Yêu cầu của giảng viên đối với môn học:

- Yêu cầu về điều kiện để tổ chức giảng dạy môn học (giảng đường, phòng máy,...): Phòng học đủ rộng, máy chiếu, thiết bị tăng âm thanh.
 - Yêu cầu đối với sinh viên:
 - $+ \ D \dot{y} \ l \acute{o}p \geq 70\%$
 - + Hoàn thành mọi yêu cầu của môn học và giáo viên đưa ra.
 - + Tích cực xây dựng bài trên lớp.
 - + Làm việc theo nhóm.

Hải Phòng, ngày tháng 6 năm 2011

Phó trưởng khoa

Người viết đề cương chi tiết

ThS. Đào Thị Thanh Mai

ThS. Lê Thành Công